TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HSST
Ngày: 13-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Phát
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình
Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2024/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh S, sinh năm 1992 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: tổ D, ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu B (đã chết) bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1962. Gia đình có 02 chị em. Bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 23/11/2023 bị Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đầu thú và bị giam, giữ từ ngày 18/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. Nguyễn Duy A, sinh năm 1989 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp D, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1959 và bà Huỳnh Thị Thanh M, sinh năm 1964. Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ hai. Họ và tên vợ: Thiều Thị Thúy N1, sinh năm 1995. Bị cáo có 08 con, con lớn nhất sinh năm 2011 và con nhỏ nhất sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và bị giam, giữ từ ngày 18/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

3. Thiều Thị Thúy N1, sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp D, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thiều Văn T, sinh năm 1970 và con bà Mạch Thị Hồng N2, sinh năm 1971. Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con thứ nhất. Họ và tên chồng: Nguyễn Duy A, sinh năm 1989. Bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 2015 và con nhỏ nhất sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang ngày 18/8/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 18/8/2024, Nguyễn Duy A điều khiển xe mô tô Yamaha Mio biển số 60T3-9191 chở vợ là Thiều Thị Thúy N1 và con trai là Nguyễn Huỳnh Duy K, sinh năm 2021 đến nhà Nguyễn Thanh S tại ấp C, xã T, huyện V để lấy tiền S thiếu nợ trước đó. Sang trả 300.000 đồng cho A và N1, đồng thời S rủ góp tiền để mua ma túy cùng sử dụng, A và N1 đồng ý rồi góp số tiền này. S tiếp tục đưa thêm cho A và N1 300.000 đồng. Sau đó N1 sử dụng M1 có tài khoản "Thuy Nga T1" trên điện thoại di động S1 gọi vào tài khoản "Van Nam" của người đàn ông tên N3 (không rõ họ, địa chỉ) hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá. N3 đồng ý hẹn giao dịch tại hẻm Đ thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Anh điều khiển xe mô tô biển số 60T3-9191 chở N1 và cháu K đến điểm hẹn gặp người đàn ông đưa 600.000 đồng và nhận 01 bịch nilon hàn kín bên trong chứa ma túy đá. Anh đưa ma túy cho N1 cất vào túi váy chống nắng đang mặc, rồi A điều khiển xe mô tô quay về nhà S. Khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày, N1 đưa cho Anh gói ma túy, A đưa lại cho S đem xuống bếp cắt gói ma túy đổ một phần vào bộ dụng cụ do S chuẩn bị trước đó và cùng A, N1 sử dụng. Phần ma túy còn lại S hàn kín và đưa N1 cất giấu trong váy chống nắng mục đích để sử dụng khi có nhu cầu, rồi A điều khiển xe mô tô chở N1 và cháu K rời khỏi nhà S. Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, xe mô tô Anh điều khiển chở N1 và cháu K đến đoạn đường thuộc tổ D, ấp C, xã T thì gặp lực lượng Công an tỉnh Đ phối hợp Công an huyện V và Công an xã T đang tuần tra phát hiện Anh có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu lệnh dừng xe. Sau khi kiểm tra phát hiện trong túi váy chống nắng của N1 đang mặc có 01 bịch nilon hàn kín, bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Duy A, Thiều Thị Thúy N1 và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo quy định pháp luật.

Tang vật, tài sản tạm giữ: 01 bịch nilon được hàn kín bên trong chứa các tinh thể màu trắng (đã được niêm phong) thu trong túi váy chống nắng của Thiều Thị

Thúy N1; 01 điện thoại di động Samsung màu đen; 01 xe mô tô biển số 60T3-9191 của Nguyễn Anh D.

Từ lời khai của Nguyễn Anh D và Thiều Thị Thúy N1, lực lượng Công an tiến hành truy xét để mời Nguyễn Thanh S làm việc. Khi S đang ở nhà thấy có lực lượng Công an, S ném bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra bên hông nhà làm vỡ 01 phần nỏ thủy tinh. Đến 18 giờ cùng ngày, S đến Công an xã T đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Công an lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện giải quyết theo quy định.

+ Tang vật, tài sản tạm giữ: 01 chai nhựa trắng, phần thân chai có nhãn hiệu Sting màu đỏ, nắp chai màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa màu vàng và 01 nỏ thủy tinh đã bị vỡ phần đầu, bên trong nỏ thủy tinh có bám dính bụi mềm màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Thanh S.

+ Tại biên bản xét nghiệm chất ma tuý lập ngày 18/8/2024 của Trạm y tế xã T, huyện V xác định Nguyễn Thanh S, Nguyễn Duy A, Thiều Thị Thúy N1 dương tính với chất ma tuý, loại Methamphetamine.

+ Tại Kết luận giám định số 1647/KL-KTHS ngày 23/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1 (có chữ ký Nguyễn Duy A, Thiều Thị Thúy N1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5346 gam loại Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng ký hiệu M2 (có chữ ký Nguyễn Thanh S) bám dính trong 01 nỏ thủy tinh bị vỡ phần đầu được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Hoàn lại toàn bộ đối tượng sau giám định trong niêm phong số 1647/KL-KTHS.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKSVC ngày 25/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Duy A và Thiều Thị Thúy N1 về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 55; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và

từ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời tổng hợp hình phạt theo quy định.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 55; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Duy A từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và từ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời tổng hợp hình phạt theo quy định.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 55; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Thiều Thị Thúy N1 từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời tổng hợp hình phạt theo quy định.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 1647/KL-KTHS; 01 chai nhựa trắng, phần thân chai có nhãn hiệu Sting màu đỏ, nắp chai màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa màu vàng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di đọng Samsung màu đen.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, đồng thời không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của các bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã mô tả, cụ thể:

Khoảng 17 giờ ngày 18/8/2024 các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Duy A và Thiều Thị Thúy N1 đã cùng nhau góp được số tiền 600.000 đồng (trong đó hai vợ chồng bị cáo A và bị cáo N1 góp 300.000 đồng và bị cáo S góp 300.000 đồng) rồi bị cáo N1 dùng điện thoại di động hiệu Samsung của mình liên hệ với đối tượng tên N3 (chưa rõ thông tin, lai lịch) mua ma túy đá, bị cáo A chở bị cáo N1 đi lấy ma túy rồi quay lại nhà bị cáo S. Sau đó bị cáo S đổ một phần ma túy mua được vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn tại nhà của mình rồi cùng bị cáo A, bị cáo N1 sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại dư ra bị cáo S hàn kín rồi đưa cho bị cáo N1 cất giấu vào váy chống nắng. Sau khi sử dụng ma túy xong bị cáo D chở bị cáo N1 về nhà, trên đường đi thì bị lực lượng Công an đang tuần tra phát hiện nghi vấn, bắt quả tang số ma túy mà cả ba bị cáo cùng góp tiền mua sử dụng còn dư lại mà bị cáo N1 cất giấu trong váy chống nắng. Kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh Đ thể hiện số ma túy thu giữ trên người bị cáo N1 có khối lượng 0,5346 gam loại Methamphetamine. Do đó đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Duy A và Thiều Thị Thúy N1 đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Nhà nước ta nghiêm cấm các hành vi chứa chấp, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo đều biết ma túy là mầm móng của các loại tội phạm khác, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có một mức án thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Bị cáo S là người khởi xướng việc cùng nhau góp tiền mua ma túy, cung cấp địa điểm và bộ D1 sử dụng ma túy; hàn kín số ma túy còn dư lại giao cho bị cáo N1 cất giữ nên phải chịu trách nhiệm cao nhất trong vụ án. Bị cáo A và bị cáo N1 là người cùng góp tiền mua ma túy, đi lấy ma túy và tàng trữ số ma túy còn lại để lần sau tiếp tục sử dụng thì bị bắt quả tang nên có vai trò ngang nhau và thấp hơn bị cáo S.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bị cáo S có tiền sự từng bị xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi "Tàng

trữ trái phép chất ma túy" nay lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Bị cáo A và bị cáo N1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo S tự nguyện đầu thú; bị cáo N1 đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Tịch thu tiêu hủy toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 1647/KL-KTHS; 01 chai nhựa trắng, phần thân chai có nhãn hiệu Sting màu đỏ, nắp chai màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa màu vàng.

[6.2] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

[6.3] Kết quả xác minh xác định xe mô tô biển số 60T3-9191 do bà Bùi Thị Thanh T2, sinh năm 1969 ngụ tại khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đứng tên chứng nhận đăng ký. Năm 2019, bà T2 bán lại xe cho bà Huỳnh Thị Thanh M, sinh năm 1964 ngụ tại ấp D, xã B, huyện V là mẹ của Nguyễn Duy A. Ngày 18/8/2024, Nguyễn Duy A mượn xe mô tô của bà M làm phương tiện đi lại, bà M không biết A và N1 sử dụng xe mô tô đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại xe mô tô cho bà M là phù hợp.

[7] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối tượng tên N3 chưa rõ thông tin, lai lịch có hành vi bán ma túy cho bị cáo N1. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh, làm rõ hành vi của đối tượng N3 để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1 Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu hình phạt chung là 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2024.

1.2 Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy A 07 (bảy) năm tù.

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy A 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Duy A phải chịu hình phạt chung là 08 (tám) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2024.

1.3 Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Thiều Thị Thúy N1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Thiều Thị Thúy N1 07 (bảy) năm tù.

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Thiều Thị Thúy N1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Thiều Thị Thúy N1 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Thiều Thị Thúy N1 phải chịu hình phạt chung là 08 (tám) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải thi hành án.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1 Tịch thu tiêu hủy toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 1647/KL-KTHS ngày 23/8/2024; 01 chai nhựa màu trắng, phần thân chai có nhãn hiệu Sting màu đỏ, nắp chai màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa màu vàng.

2.2 Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

(Vật chứng và tài sản trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Duy A, Thiều Thị Thúy N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ CA H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát